HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2026/NQ-HĐND	*Tây Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực để đầu tư, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với các khu dân cư thuộc phạm vi quản lý chưa bảo đảm điều kiện về hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; đầu tư trang bị, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 59/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Xét Tờ trình số 3262/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết ban hành chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực để đầu tư, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với các khu dân cư thuộc phạm vi quản lý chưa bảo đảm điều kiện về hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; đầu tư trang bị, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Báo cáo thẩm tra số 842/BC-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Ban pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực để đầu tư, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với các khu dân cư thuộc phạm vi quản lý chưa bảo đảm điều kiện về hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; đầu tư trang bị, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực để:

a) Đầu tư, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đối với các khu dân cư thuộc phạm vi quản lý chưa bảo đảm điều kiện về hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy;

b) Đầu tư, trang bị, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được giao nhiệm vụ quản lý, đầu tư xây dựng, quản lý vận hành hạ tầng kỹ thuật;

b) Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các lực lượng có liên quan;

c) Các tổ chức, cá nhân tham gia, tài trợ, hợp tác, xã hội hóa, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các hình thức hợp pháp khác;

d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Điểm nghẽn về hạ tầng phục vụ chữa cháy* là khu vực, vị trí hoặc điều kiện hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy không đảm bảo, làm cản trở hoặc hạn chế khả năng tiếp cận, triển khai các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. *Điểm đen về phòng cháy, chữa cháy* là khu vực có nguy cơ cháy, nổ cao, tập trung đông dân cư hoặc nhiều cơ sở có nguy hiểm cháy, nổ; đồng thời, không đảm bảo điều kiện hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, tiềm ẩn nguy cơ gây hậu quả nghiêm trọng khi xảy ra cháy, nổ.

Điều 3. Nguyên tắc và tiêu chí ưu tiên

1. Nguyên tắc

a) Tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư công, ngân sách, xây dựng và phòng cháy, chữa cháy.

b) Ưu tiên phòng ngừa, bảo đảm khả năng tiếp cận nhanh và nguồn nước sẵn sàng.

c) Lồng ghép, đồng bộ với các chương trình chỉnh trang đô thị, nâng cấp hẻm, giao thông đô thị, cấp nước, phát triển đô thị và nông thôn.

2. Tiêu chí ưu tiên lựa chọn khu vực, hạng mục theo thứ tự như sau:

a) Khu dân cư có nguy cơ cháy, nổ cao, mật độ dân cư lớn, nhiều nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

b) Khu vực có hẻm, ngõ nhỏ, đường giao thông không bảo đảm cho xe chữa cháy, xe thang, xe có cần tiếp cận.

c) Khu vực thiếu, hư hỏng hoặc không đạt yêu cầu về trụ nước chữa cháy, bể, hồ, điểm lấy nước, áp lực và lưu lượng cấp nước.

d) Khu vực có công trình, cơ sở tập trung đông người, công trình trọng điểm, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, kho tàng xen kẽ khu dân cư.

đ) Khu vực đã có quy hoạch, kế hoạch đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt và có khả năng triển khai ngay;

e) Khu vực dự kiến triển khai theo cơ chế xã hội hóa, có nhà đầu tư quan tâm và hiệu quả đầu tư rõ ràng.

Điều 4. Chính sách ưu tiên đầu tư đối với hạ tầng giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy

1. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm để đầu tư, cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông, hẻm, ngõ, lối tiếp cận khu dân cư không bảo đảm điều kiện cho phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tiếp cận theo quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy, chữa cháy.

2. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư xây dựng mới, cải tạo, bổ sung hệ thống cấp nước chữa cháy, gồm trụ nước chữa cháy, bể chứa nước, hồ chứa nước, điểm lấy nước chữa cháy, trạm bơm và các công trình phụ trợ khác tại các khu vực chưa bảo đảm nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định.

3. Ưu tiên bố trí vốn để xử lý các khu vực được xác định là điểm đen, điểm nghẽn về hạ tầng giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy theo kết quả rà soát của cơ quan có thẩm quyền và danh mục dự án được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan; khuyến khích lồng ghép với các chương trình, dự án về chỉnh trang đô thị, phát triển giao thông, cấp nước và xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Điều 5. Chính sách ưu tiên đầu tư, trang bị, sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư mới, thay thế, nâng cấp hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, bảo đảm phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu thực tiễn.

2. Ưu tiên bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; hệ thống cấp nước chữa cháy, trụ nước chữa cháy và các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ chữa cháy nhằm bảo đảm duy trì tình trạng hoạt động thường xuyên, liên tục.

3. Ưu tiên bố trí nguồn lực để ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý hạ tầng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, tài trợ, chuyển giao công nghệ và xã hội hóa theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nguồn vốn và cơ chế huy động nguồn lực

1. Nguồn vốn thực hiện, bao gồm:

a) Ngân sách của tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước (nguồn vốn chi thường xuyên cho nhiệm vụ cấp bách).

b) Ngân sách cấp xã.

c) Kinh phí của Bộ Công an hằng năm phân bổ cho Công an tỉnh.

d) Vốn đầu tư công trung hạn, hằng năm.

đ) Lồng ghép từ các chương trình, dự án chỉnh trang đô thị, giao thông, cấp nước, phát triển đô thị và nông thôn.

e) Vốn của doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo nhiệm vụ được giao.

g) Nguồn xã hội hóa, tài trợ, đóng góp hợp pháp.

h) Nguồn huy động theo phương thức đối tác công tư (PPP) và các hình thức hợp tác hợp pháp khác.

i) Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

2. Cơ chế huy động

a) Ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho các hạng mục cấp bách, trực tiếp khắc phục thiếu hạ tầng giao thông tiếp cận chữa cháy và nguồn nước chữa cháy.

b) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, tài trợ trụ nước, bể, hồ chứa, điểm lấy nước, cải tạo tuyến hẻm, đường nội bộ gắn với lợi ích cộng đồng.

c) Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng các giải pháp khoa học, công nghệ, sáng chế, giải pháp hữu ích, mô hình, thiết bị cải tiến phục vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

d) Nghiên cứu cơ chế xã hội hóa đối với các hạng mục có thể thu hồi vốn, quản lý vận hành ổn định (hồ điều tiết kết hợp công viên, bãi xe, điểm tập kết, hệ thống giám sát).

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2026.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội (b/c);
- VP. Quốc hội, VP Chính phủ "TPHCM";
- Các Bộ: Công an; Tài chính; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Bộ Công an;
- TT.TU; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Tây Ninh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT, Tr

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng